Mèng Hàorán,

Shān guāng

Xià rì nán tíng huái xīn dà

Shān guāng hū xī luò
Chí yuè jiàn dōng shàng
Săn fà chéng xī liáng
Kāi xuān wò xián chăng
Hé fēng sòng xiāng qì
Zhú lù dī qīng xiăng
Yù qŭ míng qín tán
Hèn wú zhī yīn shăng
Găn cĭ huái gù rén
Zhōng xiāo láo mèng xiăng

Verkinto de tiu ĉi ĉina poemo estas Mèng Hàorán *(∗689 – †740).*

Arg-995-2006 (2014-04-21 20:01:57)

La ĉina-lingva teksto de tiu ĉi poemo troveblas sub `http://www.chinese-poems.com/m6.html`*. Tie estas indikita ankaŭ laŭvorta kaj laŭsenca angligoj. Pri la aŭtoro vidu la vikipediejon* `http://en.wikipedia.org/wiki/Meng_Haoran`*.*

Mèng Hàorán,

Mountain glow

tradukita de N. N. 77

Mountain glow sudden west set
Pond moon gradually east up
Loose hair enjoy evening cool
Open window lie idle spacious
Lotus wind carry scent air
Banboo dew drip clear sound
Wish fetch sound qin pluck
Regret not perceive sound appreciate
Feel this think of old friend
Whole night labour dream think

Traduko de la ĉina poemo "Shān guāng" de Mèng Hàorán *(∗689 – †740) en la Anglan de N. N. 77.*

Arg-995-2009 (2014-04-20 00:34:46)

Tiu ĉi laŭvorta angligo troviĝas en `http://www.chinese-poems.com/m6.html`*.*